

Số: *26* /NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày *28* tháng 3 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2025 tỉnh Thái Nguyên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BẢY (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025, giao dự toán, kế hoạch đầu tư công từ nguồn tăng thu ngân sách Trung ương, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 199/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc cho ý kiến điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách Trung ương tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc cho ý kiến điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách Trung ương tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 115/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương; thông qua Kế hoạch đầu tư công tỉnh Thái Nguyên năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và thông qua Kế hoạch đầu tư công tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Xét Tờ trình số 33/TTr-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2025 tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2025 tỉnh Thái Nguyên.

I. Nguyên tắc phân bổ

Thực hiện theo Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên.

II. Nội dung điều chỉnh, bổ sung

1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025

1.1. Vốn ngân sách địa phương (xây dựng cơ bản tập trung)

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 179.847 triệu đồng đối với 05 nhiệm vụ, dự án.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn 179.847 triệu đồng đối với Dự án xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Sông Công II - diện tích 250 ha, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

1.2. Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất và sắp xếp lại nhà đất trên địa bàn tỉnh

- Điều chỉnh giảm tổng kế hoạch vốn từ nguồn vốn thu tiền sử dụng đất và sắp xếp lại nhà đất trên địa bàn tỉnh từ 7.748.233 triệu đồng xuống 7.568.386 triệu đồng (giảm 179.847 triệu đồng) đối với Dự án xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Sông Công II - diện tích 250 ha, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên do thực hiện điều chỉnh, bố trí kế hoạch vốn từ nguồn ngân sách địa phương (xây dựng cơ bản tập trung).

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

2. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2025 tỉnh Thái Nguyên (nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung)

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 179.847 triệu đồng của 05 nhiệm vụ, dự án.
- Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn 179.847 triệu đồng cho Dự án xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Sông Công II - diện tích 250 ha, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của Luật Đầu tư công năm 2024; các văn bản pháp luật có liên quan và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, số liệu các dự án.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ hai mươi bảy (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 28 tháng 3 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Sơn

Phụ lục I

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 TỈNH THÁI NGUYÊN

NGUỒN VỐN: NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (XÂY DỰNG CƠ BẢN TẬP TRUNG)

(Kèm theo Nghị quyết số



NQ-HEND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án/ chương trình	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao			Điều chỉnh, bổ sung		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn		Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng					
				Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương							
A	ĐIỀU CHỈNH GIẢM											
I	Quốc phòng											
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>											
-	Xây dựng 16 Tru sở Ban CHQS cấp xã năm 2025	Nghị quyết số 78/NQ-HEND ngày 31/10/2024; Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 13/02/2025	40.000		40.000	38.837			1.163	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh		
II	Hoạt động kinh tế											
II.1	Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và thủy sản											
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>											
-	Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Thái Nguyên	Quyết định số 1395/TT-g-QHQT ngày 13/10/2020; số 983/QĐ-TTg ngày 16/8/2022	921.178	712.446	208.732	126.275	30.000		96.275	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên (tray là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên)		

TT	Danh mục dự án/ chương trình	Quyết định chi trung đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao	Điều chỉnh, bổ sung		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn			Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng			
				Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương						
II.2	Cấp nước, thoát nước					90.752	87.892	-	2.860		
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>										
-	Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải khu trung tâm phía Nam thành phố Thái Nguyên	Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 27/5/2015	438.543	93.027	93.028	90.752	87.892	-	2.860	Công ty TNHH MTV thoát nước và phát triển hạ tầng đô thị tỉnh Thái Nguyên	
III	Chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ khác					23.053	23.053	-	-		
-	Cơ sở làm việc công an huyện Võ Nhai thuộc Công an tỉnh Thái Nguyên					23.053	23.053	-	-		
IV	Đổi ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững; phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số					110	65	-	45		
-	Hỗ trợ xây dựng và duy trì chợ sản phẩm trực tuyến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 31/12/2024	1.018	972	46	110	65	-	45	Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thái Nguyên	
B	ĐIỀU CHỈNH TĂNG		2.347.152		2.347.152	-			179.847		
I	Các hoạt động kinh tế		2.347.152	-	2.347.152	-	-		179.847		
	Khu công nghiệp										
	<i>Dự án chuyển tiếp, hoàn thành trong giai đoạn 2021 - 2025</i>										
		Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 23/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ; số 1018/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 ; số 380/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh									
-	Xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Sông Công II - diện tích 250 ha, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên		2.347.152	-	2.347.152	-			179.847	Ban quản lý các Khu công nghiệp	

Phụ lục II

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 TỈNH THÁI NGUYÊN
 NGUỒN VỐN: THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ SẮP XẾP LẠI NHÀ ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Kèm theo Nghị quyết số  /NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án/ chương trình	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao	Điều chỉnh, bổ sung		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Chỉ chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn		Điều chỉnh, giảm	Điều chỉnh tăng			
I	Các hoạt động kinh tế		2.347.152	-	2.347.152	589.376	179.847	-	409.529	
	Khu công nghiệp									
	<i>Dự án chuyển tiếp, hoàn thành trong giai đoạn 2021 - 2025</i>									
	Xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Sông Công II - diện tích 250 ha, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 23/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ; số 1018/QĐ-UBND ngày 25/4/2017; số 380/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh	2.347.152	-	2.347.152	589.376	179.847	409.529	Ban quản lý các Khu công nghiệp	

Phụ lục III

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 TỈNH THÁI NGUYÊN
NGUỒN VỐN: NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (XÂY DỰNG CƠ BẢN TẬP TRUNG)

(Kèm theo Nghị quyết số **46** /NQ-HĐND ngày **28** tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên dự án/ chương trình	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh, bổ sung	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 đã giao	Điều chỉnh, bổ sung		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 sau khi điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn				Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng			
				Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương							
TỔNG SỐ												
A	ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH VỐN					100.343	260.256	179.847	179.847	260.256		
I	Quốc phòng											
-	<i>Dự án khởi công mới năm 2025</i>											
1	Xây dựng 16 Trụ sở Ban CHQS cấp xã năm 2025	Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 31/10/2024; Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 13/02/2025	40.000		40.000	1.163	39.900	38.837	-	1.063	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	
II	Hoạt động kinh tế											
II.1	Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và thủy sản											
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>											
-	Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Thái Nguyên	Quyết định số 1395/TT-g-QHQT ngày 13/10/2020; số 983/QĐ-TT-g ngày 16/8/2022	921.178	712.446	208.732	96.275	109.301	30.000	-	79.301	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên (nay là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên)	
II.2	Cấp nước, thoát nước					2.860	87.892	87.892	-	-		

TT	Tên dự án/ chương trình	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán		Trong đó: Vốn		Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh, bổ sung	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 đã giao	Điều chỉnh, bổ sung		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 sau khi điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương			Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng			
-	Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải khu trung tâm phía Nam thành phố Thái Nguyên	Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 27/5/2015	438.543	93.027	93.028	2.860	87.892	87.892	-	-	Công ty TNHH MTV thoát nước và phát triển hạ tầng đô thị tỉnh Thái Nguyên	
III	Chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ khác					-	23.053	23.053	-	-		
I	Cơ sở làm việc công an huyện Võ Nhai thuộc Công an tỉnh Thái Nguyên					-	23.053	23.053	-	-		
IV	Đổi ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững; phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số											
	Hỗ trợ xây dựng và duy trì chợ sản phẩm trực tuyến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 31/12/2024	1.018	972	46	45	110	65	-	45	Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thái Nguyên	
B	ĐIỀU CHỈNH TĂNG KẾ HOẠCH VỐN											
I	Các hoạt động kinh tế											
	Khu công nghiệp		2.347.152	-	2.347.152	179.847	-	-	179.847	179.847		
	Dự án chuyển tiếp, hoàn thành năm 2025											
		Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 23/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ; số 1018/QĐ-UBND ngày 25/4/2017; số 380/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh										
1	Xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Sông Công II - diện tích 250 ha, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên		2.347.152	-	2.347.152	179.847	-	-	179.847	179.847	Ban quản lý các Khu công nghiệp	